

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG BẾN TẮM**

Số: 377 /QĐ- UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do –Hạnh Phúc**

Bến Tắm ,ngày 30 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022 của phường Bến Tắm

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BẾN TẮM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định Chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/ TT- BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5206/ QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Chí Linh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế -xã hội, dự toán NSNN và kế hoạch đầu tư công năm 2023;

Căn cứ vào nghị quyết 26/ NQ- HĐND ngày 29/12/2022 của Hội đồng nhân dân phường Bến Tắm phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách phường Bến Tắm năm 2023;

Xét đề nghị văn phòng HĐND - UBND phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2022 của UBND phường Bến Tắm (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng uỷ ban nhân dân, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Chí Linh.
- Phòng tài chính –kế hoạch TP
- TT ĐU, TT HĐND, UBND phường.
- Trưởng các đoàn thể phường
- Trưởng các khu dân cư.
- Như điều 3
- Lưu vp

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
P. CHỦ TỊCH**



Bùi Vương Luyện

Số: 378/TB-UBND

Bến Tắm, ngày 30 tháng 06 năm 2022

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2022.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 26 /NQ- HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của HĐND Phường Bến Tắm về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách Phường Bến Tắm năm 2022;

Nay UBND Phường Bến Tắm thông báo về việc niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2022 cụ thể như sau:

1/ Thời gian niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2022 kể từ hồi 8 giờ 00 phút ngày 30 tháng 06 năm 2023 đến 8 giờ 00 phút ngày 30 tháng 07 năm 2023.

2/ Địa điểm niêm yết công khai tại: Phòng một cửa của UBND Phường Bến Tắm và cổng thông tin điện tử Phường Bến Tắm.

Nội dung này được thông báo trên đài truyền thanh phường

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu công chức Kế toán - ngân sách phường, Đài truyền thanh phường, Trưởng các khu dân cư thông báo tới toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Đài TT phường;
- Trưởng các KDC;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
P.CHỦ TỊCH**



Bùi Vương Luyện

Đơn vị: UBND phường Bến Tầm

Chương:



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 30/06/2023 của UBND phường Bến Tầm)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	16,322	16,322		
I	Số thu phí, lệ phí	16,322	16,322		
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	16,322	16,322		
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	37.276,167	37.276,167		
I	Nguồn ngân sách trong nước	37.276,167	37.276,167		
1	Chi quản lý hành chính	4.241,653	4.241,653		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				



3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	10,000	10,000		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	10,000	10,000		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
5	Chi bảo đảm xã hội	254,460	254,460		
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	254,460	254,460		
6	Chi hoạt động kinh tế	110,458	110,458		
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	110,458	110,458		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	50,000	50,000		
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	50,000	50,000		
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	45,000	45,000		
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	45,000	45,000		
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	25,000	25,000		
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	25,000	25,000		
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	15,000	15,000		
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	15,000	15,000		
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				



UBND PHƯỜNG BẾN TẦM

Biểu số 116/CK TC-NSNN

CÁN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	Quyết toán	NỘI DUNG CHI	Quyết toán
TỔNG SỐ THU	37.459.066.883	TỔNG SỐ CHI	37.276.167.124
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	146.058.426	I. Chi đầu tư phát triển	31.225.469.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	8.528.636.015	II. Chi thường xuyên	5.339.831.250
III. Thu bổ sung	27.998.211.250	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	710.866.874
- Bổ sung cân đối	3.365.943.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	24.632.268.250		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	313.770.604		
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	472.390.588		
Kết dư ngân sách			182.899.759



QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2022
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023		QUYẾT TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSNX	THU NSNN	THU NSNX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
I	TỔNG THU	13.563.163.000	13.563.163.000	37.459.066.883	37.459.066.883	276%	276
1	Các khoản thu 100%	28.000.000	28.000.000				
1	Phí, lệ phí	10.000.000	10.000.000	16.322.000	16.322.000	163%	163
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	5.000.000	5.000.000	43.378.525	43.378.525	868%	868
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp			0			
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			5.500.000	5.500.000		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	13.000.000	13.000.000	80.857.901	80.857.901	622%	622
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	8.517.400.000	8.517.400.000	0		0%	0
I	Các khoản thu phân chia						
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
	- Thuế GTGT	11.250.000	11.250.000	19.850.908	19.850.908	176%	176
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
	- Thuế thu nhập cá nhân	7.650.000	7.650.000	10.218.187	10.218.187	134%	134
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất						
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	8.498.500.000	8.498.500.000	8.319.325.670	8.319.325.670	98%	98
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã			179.241.250	179.241.250		
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			472.390.588	472.390.588		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.017.763.000	5.017.763.000	313.770.604	313.770.604		
	- Thu bổ sung cân đối	3.365.943.000	3.365.943.000	3.365.943.000	3.365.943.000	100%	100
	- Thu bổ sung có mục tiêu	1.651.820.000	1.651.820.000	24.632.268.250	24.632.268.250	1491%	1.491



QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2022
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị tính: đồng

STT		Dự toán năm 2022				Quyết toán năm 2022				So sánh QT/DT (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3		
	TỔNG CHI	13.563.163.000	8.498.500.000	5.064.663.000	37.276.167.124	31.225.469.000	6.050.698.124					
	Trong đó											
1	Chi giáo dục	10.000.000		10.000.000	10.000.000	2.025.313.000	10.000.000	100,0%		100,0%		100%
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ				0	0	0	100,0%		100,0%		100%
3	Chi y tế	10.000.000		10.000.000	10.000.000		10.000.000	100,0%		100,0%		100%
4	Chi văn hóa, thông tin	45.000.000		45.000.000	45.000.000		45.000.000	100,0%		100,0%		100%
5	Chi phát thanh, truyền thanh	25.000.000		25.000.000	25.000.000		25.000.000	100,0%		100,0%		100%
6	Chi thể dục thể thao	15.000.000		15.000.000	15.000.000		15.000.000	100,0%		100,0%		100%
7	Chi bảo vệ môi trường	65.000.000		65.000.000	65.000.000		65.000.000	100,0%		100,0%		269%
8	Chi các hoạt động kinh tế	41.000.000		41.000.000	110.458.250	21.149.811.000	110.458.250	269,4%		104%		
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.073.763.000		4.073.763.000	12.291.998.000	8.050.345.000	4.241.653.000	301,7%		170%		
10	Chi cho công tác xã hội	150.000.000		150.000.000	254.460.000		254.460.000	169,6%		113%		
11	Chi quốc phòng	360.000.000		360.000.000	406.400.000		406.400.000	112,9%		207%		
12	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	75.900.000		75.900.000	156.860.000		156.860.000	206,7%		100%		
13	Chi khác (Tiết kiệm 10 %)	66.000.000		66.000.000	66.000.000		66.000.000	100,0%		100%		
	Dự phòng ngân sách	128.000.000		128.000.000	128.000.000		128.000.000					

Số: 398/BB-UBND

Bến Tắm, ngày 30 tháng 07 năm 2023

BIÊN BẢN

V/v kết thúc quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2022

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 378 / TB- UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của UBND phường Bến Tắm về việc niêm yết công khai dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách năm 2022.

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 30 tháng 7 năm 2023. Địa điểm tại: UBND phường Bến Tắm.

Thành phần gồm:

- | | |
|-------------------------|---------------------------------------|
| 1. Phan Văn Cảnh | Chủ tịch UBND phường Bến Tắm |
| 2. Bùi Vương Luyện | Phó Chủ tịch UBND phường Bến Tắm |
| 3. Nguyễn Thị Thanh Mai | Chủ tịch MTTQ UBND phường Bến Tắm |
| 4. Trần Như Phong | Văn phòng UBND phường Bến Tắm |
| 5. Phạm Thị Thu Thương | Kế toán tài chính UBND phường Bến Tắm |

Nội dung: Tiến hành lập biên bản kết thúc thời gian niêm yết công khai quyết toán thu chi ngân sách năm 2022 kể từ hồi 8 giờ 00 phút ngày 30 tháng 06 năm 2023 đến 8 giờ 00 phút ngày 30 tháng 07 năm 2023.

Trong thời gian niêm yết công khai tại: Phòng một cửa của UBND Phường Bến Tắm và cổng thông tin điện tử Phường Bến Tắm. UBND phường không nhận được bất cứ đơn thư, kiến nghị về dự toán thu, chi và phân bổ ngân sách năm 2023 của cá nhân, tổ chức trên địa bàn phường.

Biên bản được lập vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 30 tháng 07 năm 2023, các thành phần tham dự nhất trí nội dung biên bản./.

NGƯỜI LẬP



Trần Như Phong

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
P. CHỦ TỊCH**



Bùi Vương Luyện